TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập–Tự do–Hạnh phúc

Bản án số: 11/2023/ HS-ST
Ngày: 27 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Võ Công Bằng

-*Các hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Nguyễn Văn Trước
2. Ông Nguyễn Văn Nghĩa.

-***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Tuyết Hoa –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

-***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ:*** Ông Dương Vũ Trường Giang– Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 95/ 2022/ TLST- HS ngày 28 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 đối với:

-*Bị cáo*: Lê Văn V, sinh năm: 2000, tại Tây Ninh.

Nơi cư trú: ấp H, xã Đ, huyện T, tỉnh N; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Vô danh; con bà Lê Thị P, sinh năm: 1969; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

-*Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn V*: Luật sư Nguyễn Tấn Đ – Văn phòng luật sư Nguyễn Đ- Thuộc Đoàn luật sư tỉnh L.

-*Người bị hại:* Anh Nguyễn Thành T, sinh năm: 2001 (chết).

Nơi cư trú: ấp C, xã Đ, huyện L, tỉnh T.

-*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1976 (mẹ bị hại)

Nơi cư trú: ấp C, xã Đ, huyện L, tỉnh T.

2. Ông Nguyễn Thành Q, sinh năm: 1970 (cha bị hại)

Nơi cư trú: ấp C, xã Đ, huyện L, tỉnh T.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thanh Q là bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1976.

Nơi cư trú: ấp C, xã Đ, huyện L, tỉnh T.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Nguyễn Thị Bé P, sinh năm: 1993

Nơi cư trú: ấp H, xã Đ, huyện T, tỉnh N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn V cùng với Nguyễn Minh T, sinh năm: 1992. Địa chỉ: ấp Đ, xã P, huyện B, tỉnh L là bạn bè quen biết nhau.

Ngày 05/6/2022 Lê Văn V đến nhà trọ của T ở chơi và chuẩn bị dự tiệc cưới của em T tên Nguyễn Phước L. Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 06/6/2022 T chở V bằng xe mô tô của L hiệu Satria biển kiểm soát 64E1 – 447.32, còn L điều khiển xe mô tô của T hiệu Vario biển kiểm soát 64E1 – 507.37 đi lên thành phố Vĩnh Long để mua đồ và thuê đồ cưới cho L. Sau đó V, T và L cùng đến quán chèo bẻo P thuộc phường 3, thành phố Vĩnh Long để ăn và uống rượu.

Đến khoảng 21 giờ thì nghĩ uống rượu, T điều khiển xe chỡ V đi ăn, còn L đi lấy đồ và hẹn gặp ở bến xe khách thuộc phường 8, thành phố Vĩnh Long. Gặp nhau vào lúc khoảng 22 giờ cùng ngày, L nói mệt và nhờ T chở L về, liền đó V nói V còn khỏe để V điều khiển xe mô tô hiệu Vario biển kiểm soát 64E1 – 507.37 chở L về cho, rồi V tự bước qua điều khiển xe mô tô hiệu Vario biển kiểm soát 64E1 – 507.37 đi về trước còn L thì lên xe do T đang điều khiển chở L chạy ở phía sau, cả hai cùng lưu thông trên quốc lộ 1A hướng Vĩnh Long – Cần Thơ.

Khi Lê Văn V điều khiển xe mô tô hiệu Vario biển kiểm soát 64E1 – 507.37 lưu thông trên quốc lộ 1A đến km 2044+630 đoạn ấp Phước Yên B, xã Phú Quới, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long do không quen đường và thiếu chú ý quan sát nên xe của V đang điều khiển va chạm vào xe mô tô biển kiểm soát 71C4-378.64 do Nguyễn Thành T, sinh năm: 2001, ngụ ấp C, xã Đ, huyện L, tỉnh T điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước.

Hậu quả Nguyễn Thành T bị chấn thương được đưa đi cấp cứu và điều trị đến ngày 07/6/2022 thì tử vong. Riêng Lê Văn V cũng bị thương nặng được điều trị đến ngày 29/6/2022 thì xuất viện.

Kết luận giám định pháp y số 30/2022/TTh, ngày 15/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long: Nguyên nhân tử vong của Nguyễn Thành T là do chấn thương sọ não.

Kết luận tỷ lệ thương tích số 205/2022/TgT, ngày 11/10/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Lê Văn V hiện tại là 56%.

Kế luận giám định pháp y tâm thần số 356/2022/KLGĐ, ngày 18/11/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam bộ kết luận tình trạng của Lê Văn V:

Về y học: Tại thời điểm phạm tội, đương sự không bệnh lý tâm thần. Hiện tại: Đương sự có bệnh lý tâm thần, hội chứng sau chấn động não (F0.2-ICD10), mức độ suy não chấn thương.

Về năng lực: Tại thời điểm phạm tội, đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện tại đương sự hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa bê tông bằng phẳng, có dãi phân cách cứng phân chia thành 02 chiều đường xe chạy. Hiện trường đo vẽ vào lề phải hướng Vĩnh Long – Cần Thơ, mặt đường rộng 09m; Tâm vùng va chạm đo vào lề là 2,30m.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện và các tài liệu chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập được. Xác định nguyên nhân xảt ra vụ tai nạn giao thông là do Lê Văn V điều khiểm xe thiếu chú ý quan sát. Vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ. Ngoài ra căn cứ kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của Lê Văn V vào lúc 01 giờ 00 phút ngày 07/6/2022 của Bệnh viện đa khoa Vĩnh Long có kết quả 150mg/dl. Do đó Lê Văn V còn vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.

Trong quá trình điều tra Lê Văn V đã thỏa thuận bồi thường xong trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 145.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho Lê Văn V.

Cáo trạng số 06/CT-VKSLH, ngày 27 tháng 12 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố Lê Văn V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ đối với hành vi phạm tội của bị cáo là đúng. Quá trình điều tra không có ai ép cung bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Lê Văn Vũ. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn V phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Văn V mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã khắc phục xong, nên không xem xét.

Về vật chứng: Đã giải quyết xong nên không xem xét.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

-*Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo*: Luật sư thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khắc phục hậu quả; bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; gia đình bị cáo khó khăn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, q, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

-*Lời nói sau cùng của bị cáo*: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có cơ hội sửa đổi bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định.

[2]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai này phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để xác định:

Hành vi của bị cáo là điều khiển xe thiếu chú ý quan sát vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ; nồng độ cồn trong máu của bị cáo vượt mức quy định vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, là nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông dẫn đến cái chết của anh Nguyễn Thành T, lỗi trong vụ án thuộc về bị cáo.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định hành vi của bị cáo Lê Văn V đã phạm vào tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo chưa được học luật giao thông và chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định, bản thân bị cáo đã sử dụng rượu bia có nồng độ cồn vượt mức quy định, bị cáo biết việc tham gia giao thông là nguy hiểm cho bản thân bị cáo và cho người khác, nhưng vì xem thường pháp luật, xem thường tính mạng của người khác bị cáo vẫn tham gia giao thông, hậu quả làm cho anh Nguyễn Thành T tử vong, lỗi trong vụ tai nạn giao thông hoàn toàn thuộc về bị cáo. Vì vậy cần phải có một hình phạt thích đáng để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để tuyên một mức án phù hợp đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, về trách nhiệm bồi thường cho gia đình bị hại bị cáo đã khắc phục xong cho gia đình bị hại, gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, tuy nhiên tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử, xử theo quy định của pháp luật không yêu cầu xử nặng cũng không yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Sự việc xảy ra bị cáo cũng bị chấn thương tỷ lệ tổn thương cơ thể là 56%, hiện tại sức khỏe chưa bình phục và đang uống thuốc điều trị, sau khi xuất viện bị cáo bị hạn chế năng khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, q, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Do bị cáo có nhiều tiết tiết giảm nhẹ, nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để quyết định hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Đã được khắc phục xong, đại diện gia đình người bị hại, và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng: Đã được giải quyết trong quá trình điều tra, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9.]. Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn V phạm tội "Vi phạm quy định về tham giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, q, s, khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn V 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã được khắc phục xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về vật chứng: Đã được giải quyết trong quá trình điều tra, nên Hộ đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn V nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh Vĩnh Long;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

-VKSND tỉnh Vĩnh Long;
-Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
-VKSND huyện Long Hồ;
-CC THADS huyện Long Hồ;
-Công an huyện Long Hồ;
-Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
-UBND xã Đ- T- N;
-Bị cáo;
-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
-Đại diện hợp pháp của bị hại;
-Lưu hồ sơ vụ án.

Võ Công Bằng